TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SA ĐÉC** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 15 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Vũ L, sinh năm 1991. Địa chỉ: 7, khóm T, phường A, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Trần Thị Kim H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Số C, Trần Văn V, Khóm B, Phường D, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81,82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Vũ L và chị Trần Thị Kim H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Phạm Vũ L và chị Trần Thị Kim H thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Có 02 con chung, anh L và chị H thỏa thuận:

+ Anh Phạm Vũ L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con chung tên Phạm Quốc T, sinh ngày 30/7/2015 (hiện con đang sống với anh L).

Anh L1 không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

+ Chị Trần Thị Kim H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phạm Hoàng Nhựt A, sinh ngày 02/7/2017 (hiện con đang sống với chị H).

Chị H không yêu cầu anh L1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Vũ L và chị Trần Thị Kim H có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Phạm Vũ L phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị Trần Thị Kim H phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn).

Anh L1 tự nguyện nộp thay án phí cho chị H. Sau khi khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh L1 đã nộp theo biên lai thu số 0001242 ngày 31/01/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sa Đéc, Đồng Tháp, L1 được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPSĐ;
- Chi cục THADS TPSĐ;
- UBND P4, TP Sa Đéc;
- Lưu: HS, VT (H.M).

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Đặng Hoàng Minh